

Kết quả phúc khảo điểm thi KTHP

STT	Họ tên	Tên HP	Điểm trước PK	Điểm PK	Lý do thay đổi điểm
1	Nguyễn Vũ Thảo Nguyên	Giao tiếp kinh doanh liên văn hóa	4.3	4.4	GV chấm sót ý
2	Nguyễn Hà Uyên Chi	Giao tiếp kinh doanh liên văn hóa	5.6	5.6	Không thay đổi
3	Lê Kim Thắng	Tiếng Anh lĩnh vực kinh tế	4.9	4.9	Không thay đổi
4	Nguyễn Ngọc Quang Huy	Tiếng Anh lĩnh vực công nghệ	6.5	6.5	Không thay đổi
5	Lê Phan Thục Quyên	Kỹ năng đọc cao trung cấp	4.8	4.8	Không thay đổi
6	Nguyễn Trung Lợi	Kế toán tài chính theo IFRS	7.5	7.5	Không thay đổi
7	Trần Anh Thơ	Kế toán tài chính nâng cao theo IFRS	6.5	6.5	Không thay đổi
8	Hồ Trần Thu Phương	Hệ thống thông tin kế toán	6.8	6.8	Không thay đổi
9	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Kinh tế vĩ mô	5.4	5.4	Không thay đổi
10	Phạm Quốc Huy	Kinh tế vĩ mô	6.8	6.8	Không thay đổi
11	Vũ Nguyên Hy	Quản trị TC	8	8	Không thay đổi
12	Lương Thị Diệu Hiền	Nguyên lý kế toán	6	6	Không thay đổi
13	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Nguyên lý kế toán	6.5	6.5	Không thay đổi
14	Phạm Quốc Anh	Phân tích kinh doanh	7.3	7.5	GV chấm sót ý
15	Lê Công Minh	Phân tích kinh doanh	5	5	Không thay đổi
16	Nguyễn Thị Thùy Vy	Phân tích kinh doanh	4.8	4.8	Không thay đổi
17	Lê Minh Hiền	Phân tích kinh doanh	7.5	7.5	Không thay đổi
18	Võ Phi Hiền	Phân tích kinh doanh	6.8	6.8	Không thay đổi
19	Phạm Thị Ngọc Trâm	Triết học Mác - Lênin	8	8	Không thay đổi
20	Nguyễn Thị Khánh Hằng	Triết học Mác - Lênin	8.5	8.5	Không thay đổi
21	Trần Bùi Quốc Tuấn	Triết học Mác - Lênin	4.7	4.7	Không thay đổi
22	Ấu Lạc	Triết học Mác - Lênin	5	5	Không thay đổi
23	Nguyễn Thị Trúc Ly	Triết học Mác - Lênin	6.5	6.5	Không thay đổi

24	Lê Nguyễn Hoàng Yến	Hệ thống thông tin kế toán	6.5	6.5	Không thay đổi
25	Đám Ngọc Nga	Kế toán TC nâng cao 2	2.5	2.5	Không thay đổi
26	Đào Huỳnh Như	Lập BCTC hợp nhất theo IFRS	7	7	Không thay đổi
27	Nguyễn Anh Tuấn	Lập BCTC hợp nhất theo IFRS	3	3	Không thay đổi
28	Phan Lại Thành Phương	Kế toán TC nâng cao theo IFRS	8.5	8.5	Không thay đổi
29	Trần Thị Phương Hồng	Kế toán quốc tế	2.5	2.5	Không thay đổi
30	Nguyễn Thị Chúc Ni	Kế toán quốc tế	2.5	2.5	Không thay đổi
31	Nguyễn Như Quỳnh	Lập BCTC hợp nhất theo IFRS	6.5	6.5	Không thay đổi
32	Lôi Nhã Như	Toán dành cho kinh tế và quản trị	6.5	6.5	Không thay đổi
33	Thái Bảo Trân	Giải Tích 2	1	1	Không thay đổi
34	Lương Huyền Trang	Giải Tích 2	2	2	Không thay đổi
35	Dương Bảo Trâm	Toán dành cho kinh tế và quản trị	6	6	Không thay đổi
36	Phan Thị Thủy Tiên	Kinh tế lượng	3.5	3.5	Không thay đổi
37	Vương Huy Hoàng	Toán BH ngắn hạn	3.3	3.3	Không thay đổi
38	Võ Yên Nhi	Toán BH ngắn hạn	1.5	1.5	Không thay đổi
39	Dương Mỹ Quỳnh	Toán BH ngắn hạn	2.3	2.3	Không thay đổi
40	Phan Gia Huy	Toán dành cho kinh tế và quản trị	5.5	5.5	Không thay đổi
41	Ngô Nguyễn Huyền Như	Toán dành cho kinh tế và quản trị	1	1	Không thay đổi
42	Nguyễn Cẩm Duyên	Toán dành cho kinh tế và quản trị	4	4	Không thay đổi
43	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trân	Toán dành cho kinh tế và quản trị	5.5	5.5	Không thay đổi
44	Nguyễn Đăng Hòa Thuận	Toán dành cho kinh tế và quản trị	2	2	Không thay đổi
45	Nguyễn Thị Thanh Bình	Giải Tích 2	8	8	Không thay đổi
46	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Toán dành cho kinh tế và quản trị	8.5	8.5	Không thay đổi
47	Lê Thị Thanh Vy	Kỹ năng nghe TATM6	2.8	3.2	SV gỡ dư ()
48	Hà Ngọc Thiên	Toán dành cho kinh tế và quản trị	2.5	7	GV chấm sót
49	Hồ Gia Bảo	Toán dành cho kinh tế và quản trị	3.5	3.5	Không thay đổi
50	Lê Thị Bảo Yến	Kinh tế vĩ mô	5.6	5.6	Không thay đổi

51	Nguyễn Hiền Thư	Kỹ năng mềm	8.2	8.2	Không thay đổi
52	Mai Trương Thanh Xuân	Kỹ năng mềm	6.8	6.8	Không thay đổi
53	Tô Võ Yên Thơ	Kỹ năng mềm	7.6	7.6	Không thay đổi
54	Lê Châu Bảo Ngân	Kỹ năng mềm	7.2	7.2	Không thay đổi
55	Lê Văn Quyền	Kỹ năng mềm	7.2	7.2	Không thay đổi
56	Phạm Lê Hồng Anh	Nguyên lý kế toán	6.3	6.3	Không thay đổi
57	Trịnh Hoàng Nguyên	Nguyên lý kế toán	6.3	6.3	Không thay đổi
58	Âu Lạc	Nguyên lý kế toán	4.8	4.8	Không thay đổi
59	Trần Doanh Doanh	Nguyên lý kế toán	6.5	6.5	Không thay đổi
60	Nguyễn Vũ Anh Thi	Nguyên lý kế toán	6.3	6.3	Không thay đổi
61	Phan Hồng Yến Vy	Nguyên lý kế toán	6.3	6.3	Không thay đổi
62	Nguyễn Thu Hà	Nguyên lý kế toán	7.3	7.3	Không thay đổi
63	Ngô Ngọc Quỳnh	Nguyên lý kế toán	6.5	6.5	Không thay đổi
64	Lê Thị Thảo Hương	Nguyên lý kế toán	2.5	2.5	Không thay đổi
65	Đoàn Trần Mai Linh	Nguyên lý kế toán	6.3	6.3	Không thay đổi
66	Nguyễn Huỳnh Minh Thư	Nguyên lý kế toán	4	4	Không thay đổi
67	Lê Hương Xuân	Nguyên lý kế toán	5.5	5.5	Không thay đổi
68	Trần Nguyễn Yến Nhi	Nguyên lý kế toán	6	6	Không thay đổi
69	Huỳnh Như Ý	Nguyên lý kế toán	7.8	7.8	Không thay đổi
70	Trần Lê Thanh Hà	Nguyên lý kế toán	7.8	7.8	Không thay đổi
71	Trương Ngọc Anh Thy	Nguyên lý kế toán	4.3	4.3	Không thay đổi
72	Nguyễn Võ Anh Kiệt	Nguyên lý kế toán	5.8	5.8	Không thay đổi
73	Phạm Hải Như	Nguyên lý kế toán	6.8	6.8	Không thay đổi
74	Bùi Việt Cường	Nguyên lý kế toán	6.8	6.8	Không thay đổi